

Nhóm 4: Thành viên

Lương Thị Luyện, Hà Văn Thoa, Trần Văn Dương

**Nhiệm vụ: MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA CUỐI
KÌ II GDCD 6**

**KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II
Môn Giáo dục công dân 6**

| TT | Mạch nội dung | Chủ đề | Mức độ nhận thức | | | | | | | | Tổng | | Tổng điểm |
|----|------------------|-----------------------------------|------------------|--------|------------|----|----------|----|--------------|----|-------|-----|-----------|
| | | | Nhận biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | | Tỉ lệ | | |
| | | | TN | T L | TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL | |
| 1 | Giáo dục KNS | Ứng phó với tình huống nguy hiểm. | 2 | | | | | | | | 2 | câu | 0.5 |
| 2 | Giáo dục kinh tế | Tiết kiệm | 3 | | | | | | | | 3 | câu | 0.75 |

| | | | | | | | | | | | | |
|-------------------------|---------------------------------------|--------------------------|------------|--|----------------------|------------|-------------------|--|-------------|------------|------------|--------------------|
| 33 | Giáo dục pháp luật | Quyền trẻ em. | 7 Câu | | $\frac{1}{2}$ câu | | $\frac{1}{2}$ câu | | 1 câu | 7 câu | 1 câu | 8,75 |
| Tổng | | | 12 | | 1/2 | | 1/2 | | 1 | 12 | 2 | 10 điểm |
| Tỉ lệ % | | | 30% | | 20% | | 20% | | 20% | 30% | 70% | |
| Tỉ lệ c hung | | | 50% | | | 50% | | | 100% | | | |

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

MÔN: GDCD LỚP 6

| T T | Mạch nội dung | Chủ đề | Mức độ đánh giá | Số câu hỏi theo mức độ đánh giá | | | |
|--------|---------------------|--|--|------------------------------------|---------------|-------------|--------------------|
| | | | | Nhậ n biết | Thông hiểu | Vận dung | Vận dung cao |
| 1 | Giáo dục KNS | 1. Ứng phó với tình huống nguy hiểm | Nhận biết: - Nhận biết được các tình huống nguy hiểm đối với trẻ em - Nêu được hậu quả của những tình huống nguy hiểm đối với trẻ em Thông hiểu: Nêu được cách ứng phó với một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn Vận dụng: Thực hành cách ứng phó trong một số tình huống nguy hiểm để đảm bảo an toàn. | 2 TN | | | |
| | | | Nhận biết: | | | | |

| | | | | | | | |
|---|-------------------------|--------------------|--|---------|--|--|--|
| 2 | Giáo dục kinh tế | 2.Tiết kiệm | <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm của tiết kiệm - Nêu được biểu hiện của tiết kiệm (thời gian, tiền bạc, đồ dùng, điện, nước, ..) <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được ý nghĩa của tiết kiệm. | 3 TN | | | |
|---|-------------------------|--------------------|--|---------|--|--|--|

| T T | Mục h nội dung | Chủ đề | Mức độ đánh giá | Số câu hỏi theo mức độ đánh giá | | | |
|--------|----------------------|--------|--|------------------------------------|---------------|-------------|--------------------|
| | | | | Nhậ n biết | Thông hiểu | Vận dung | Vận dung cao |
| | | | <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành tiết kiệm trong cuộc sống, học tập. - Phê phán những biểu hiện lãng phí thời gian, tiền bạc, đồ dùng, ... <p>Vận dụng cao:</p> <p>Nhận xét, đánh giá việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung</p> | | | | |

| | | | | | | | |
|---|---------------------------------------|--------------------------------|--|------|------|--|------|
| | | | quanh. | | | | |
| 3 | Giáo dục pháp luật | 3. Quyền trẻ em | <p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các quyền cơ bản của trẻ em. - Nêu được trách nhiệm của gia đình, nhà trường, xã hội trong việc thực hiện quyền trẻ em. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, đánh giá được việc thực hiện quyền trẻ em của bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng; - Giải thích được ý nghĩa của quyền trẻ em và việc thực hiện quyền trẻ em. - Phân biệt được hành vi thực hiện quyền trẻ em và hành vi vi phạm quyền trẻ em. <p>Vận dụng:</p> <p>Bày tỏ được nhu cầu để thực hiện tốt hơn quyền trẻ em.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>Thực hiện tốt quyền và bổn phận của trẻ</p> | 7 TN | 1 TL | | 1 TL |

| | | | | | | |
|--------------------|--|-----|--------------|-------------|-------------|-------------|
| | | em. | | | | |
| Tổng | | | 12 TN | 1 TL | 1 TL | 1 TL |
| <i>Tỉ lệ %</i> | | | 30 | 30 | 20 | 20 |
| Tỉ lệ chung | | | 60% | | 40% | |

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng

Câu 1. Gọi 114 là cách ứng phó khi

A. hoả hoạn. B. bị bắt cóc.

C. gặp mưa giông, lốc sét. D. bị đuối nước.

Câu 2. Nói thật to “*Dừng lại ngay*” hoặc “*Cứu tôi với*” là cách ứng phó khi

A. có hoả hoạn. B. bị bắt cóc.

C. bị đuối nước.gặp lũ quét, lũ ống.

Câu 3. Sử dụng một cách hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là

A. hà tiện B. tiết kiệm. C. keo kiệt. D. bủn xỉn.

Câu 4. Hành động nào sau đây thể hiện sự tiết kiệm?

A. Tiết kiệm tiền để mua sách.

B. Bật đèn sáng khắp nhà cho đẹp.

C. Vứt rác bừa bãi tại nơi công cộng.

D. Khai thác tài nguyên khoáng sản bừa bãi.

Câu 5. Em tán thành với ý kiến nào sau đây?

- A. Sống tiết kiệm để trở thành bủn xỉn, ích kỉ.
- B. Sống tiết kiệm để bị bạn bè xa lánh.
- C. Tiết kiệm làm cho cuộc sống không thoải mái.
- D. Sống tiết kiệm là biết lo cho tương lai.

Câu 6. Việc làm nào sau đây là việc làm không đúng với quyền trẻ em:

- A. Bắt trẻ em làm việc nặng quá sức.
- B. Dạy học ở lớp học tình thương cho trẻ.
- C. Tổ chức tiêm phòng dịch cho trẻ.
- D. Tổ chức việc làm cho trẻ có khó khăn.

Câu 7: Ai là người trước tiên chịu trách nhiệm về việc bảo vệ chăm sóc nuôi dạy trẻ em?

- A. Bố mẹ hoặc ông bà nội.
- B. Bố mẹ hoặc người đỡ đầu.
- C. Bố mẹ hoặc ông bà ngoại.
- D. Bố mẹ hoặc người lớn tuổi.

Câu 8. Câu 2: Nội dung nào dưới đây thuộc nhóm quyền văn hóa – xã hội của công dân Việt Nam?

- A. Quyền bình đẳng giới.
- B. Quyền học tập.
- C. Quyền có việc làm
- D. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Câu 9. Những quyền nhằm bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức phân biệt đối xử, bị bỏ rơi, bị bóc lột, xâm hại thuộc nhóm quyền

- A. sống còn của trẻ e
- B. phát triển của trẻ em.
- C. tham gia của trẻ em.
- D. bảo vệ của trẻ em

Câu 10. Quyền nào dưới đây **không** phải là quyền cơ bản của trẻ em?

- A. Quyền được bảo vệ tính mạng, thân thể.
- B. Quyền được chăm sóc sức khoẻ.
- C. Quyền tự do vui chơi, giải trí thoả thích.
- D. Quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện.

Câu 11. Ở nước ta, trẻ em khi sinh ra được tiêm phòng vacxin viêm gan B miễn phí nói đến nhóm quyền nào?

- A. Nhóm quyền bảo vệ.
- B. Nhóm quyền phát triển.
- C. Nhóm quyền sống còn.
- D. Nhóm quyền tham gia.

Câu 12. Tại buổi sinh hoạt lớp, em đứng lên phát biểu quan điểm của mình về việc tổ chức cắm trại nhân dịp kỉ niệm 26/3. Trong tình huống này em đã sử dụng nhóm quyền nào?

- A. Nhóm quyền bảo vệ.
- B. Nhóm quyền phát triển.
- C. Nhóm quyền sống còn.
- D. Nhóm quyền tham gia.

PHẦN II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (3.0 điểm). Tình huống: Quyền trẻ em là gì? Ý nghĩa của quyền cơ bản của trẻ em? Viết ra những việc em sẽ làm để bản thân thực hiện tốt hơn các quyền và bổn phận của trẻ em trong thời gian tới

Câu 2: (4 điểm) Bạn A là con một gia đình rất nghèo, đã được xã chọn để dự tuyển sinh vào lớp 6 trường nội trú huyện. Rất may mắn bạn A đã trúng tuyển thế nhưng trong thời gian học tập tại đây bạn A ít nghe lời thầy cô thường bỏ học đi chơi điện tử vi phạm nội quy nhà trường dẫn đến kết quả học tập thấp.

a.Theo em hành vi của A là đúng hay sai? Vì sao?

- b. Em sẽ khuyên nhủ A như thế nào để A trở thành học trò ngoan?
 c. Nêu quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I. Trắc nghiệm

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|--------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| Đáp án | A | B | B | A | D | A | B | B | D | C | A | D |
| Điểm | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 |

Phần II. Tự luận

| Câu | Nội dung cần đạt | Điểm |
|-----------------------|---|------|
| Câu 1 3,0đ | <p>* Quyền trẻ em là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên vốn có và khách quan của trẻ em được ghi nhận và bảo vệ</p> <p>- Quyền trẻ em là cơ sở pháp lí để bảo vệ trẻ em, thể hiện sự tôn trọng, quan tâm của cộng đồng quốc tế đối với trẻ em, tạo điều kiện để trẻ em phát triển một cách toàn diện.</p> | 1,0 |
| | <p>* Ý nghĩa của quyền cơ bản của trẻ em</p> <p>- Quyền trẻ em là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ trong bầu không khí hạnh phúc, yêu thương và thông cảm</p> <p>- Mỗi chúng ta cần biết bảo vệ quyền của mình, tôn trọng quyền của người khác.</p> | 1,0 |

| | | |
|-----------------------------------|--|---|
| | <p>- Trẻ em phải thực hiện tốt bốn phận của mình, tôn trọng quyền của trẻ em như: hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, lao động tốt, yêu đồng bào, yêu đất nước,..</p> <p>* Những việc em sẽ làm để bản thân thực hiện tốt hơn các quyền và bốn phận của trẻ em trong thời gian tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ - Kính trọng thầy giáo, cô giáo - Lễ phép với người lớn - Thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè - Giúp đỡ người già yếu, người khuyết tật, tàn tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn theo khả năng của mình. | 1,0 |
| <p>Câu 2 4đ</p> | <p>- Hành vi của A là sai. Vì hành vi của A vi phạm nghĩa vụ học tập của công dân.</p> <p>- Khuyên bạn.</p> <p>+ Nghe lời thầy cô giáo, biết thương yêu cha mẹ, tập trung học tập thật tốt, tránh xa các tệ nạn xã hội. Thực hiện đầy đủ nội quy, quy định của nhà trường, của lớp của các đoàn thể.</p> <p>+ Phân tích cho A biết rằng bỏ học đi chơi điện tử là xấu, là nguy hiểm dẫn đến không có kết quả học tập tốt.</p> <p>+ Nếu bạn A không nghe, em có thể báo với thầy, cô giáo hoặc cha mẹ bạn để có biện pháp giúp đỡ bạn.</p> | <p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p> |

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng

Câu 1. Gọi 114 là cách ứng phó khi

B. hoả hoạn.

B. bị bắt cóc.

D. gặp mưa giông, lốc sét.

D. bị đuối nước.

Câu 2. Nói thật to “*Dừng lại ngay*” hoặc “*Cứu tôi với*” là cách ứng phó khi

B. có hoả hoạn.

B. bị bắt cóc.

C. bị đuối nước.gặp lũ quét, lũ ống.

Câu 3. Sử dụng một cách hợp lý, đúng mức của cải vật chất, thời gian sức lực của mình và của người khác gọi là

A. hà tiện

B. tiết kiệm.

C. keo kiệt.

D. bủn xỉn.

Câu 4. Hành động nào sau đây thể hiện sự tiết kiệm?

A. Tiết kiệm tiền để mua sách.

B. Bật đèn sáng khắp nhà cho đẹp.

C. Vứt rác bừa bãi tại nơi công cộng.

D. Khai thác tài nguyên khoáng sản bừa bãi.

Câu 5. Em tán thành với ý kiến nào sau đây?

- A. Sống tiết kiệm dễ trở thành bủn xỉn, ích kỉ.
- B. Sống tiết kiệm dễ bị bạn bè xa lánh.
- C. Tiết kiệm làm cho cuộc sống không thoải mái.
- D. Sống tiết kiệm là biết lo cho tương lai.

Câu 6. Việc làm nào sau đây là việc làm không đúng với quyền trẻ em:

- A. Bắt trẻ em làm việc nặng quá sức.
- B. Dạy học ở lớp học tình thương cho trẻ.
- C. Tổ chức tiêm phòng dịch cho trẻ.
- D. Tổ chức việc làm cho trẻ có khó khăn.

Câu 7: Ai là người trước tiên chịu trách nhiệm về việc bảo vệ chăm sóc nuôi dạy trẻ em?

- A. Bố mẹ hoặc ông bà nội.
- B. Bố mẹ hoặc người đỡ đầu.
- C. Bố mẹ hoặc ông bà ngoại.
- D. Bố mẹ hoặc người lớn tuổi.

Câu 8. Câu 2: Nội dung nào dưới đây thuộc nhóm quyền văn hóa – xã hội của công dân Việt Nam?

- A. Quyền bình đẳng giới.
- B. Quyền học tập.
- C. Quyền có việc làm
- D. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

Câu 9. Những quyền nhằm bảo vệ trẻ em khỏi mọi hình thức phân biệt đối xử, bị bỏ rơi, bị bóc lột, xâm hại thuộc nhóm quyền

- A. sống còn của trẻ e B. phát triển của trẻ em.
C. tham gia của trẻ em. D. bảo vệ của trẻ em

Câu 10. Quyền nào dưới đây **không** phải là quyền cơ bản của trẻ em?

- E. Quyền được bảo vệ tính mạng, thân thể.
F. Quyền được chăm sóc sức khoẻ.
G. Quyền tự do vui chơi, giải trí thoả thích.
H. Quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện.

Câu 11. Ở nước ta, trẻ em khi sinh ra được tiêm phòng vacxin viêm gan B miễn phí nói đến nhóm quyền nào?

- A. Nhóm quyền bảo vệ. B. Nhóm quyền phát triển.
C. Nhóm quyền sống còn. D. Nhóm quyền tham gia.

Câu 12. Tại buổi sinh hoạt lớp, em đứng lên phát biểu quan điểm của mình về việc tổ chức cắm trại nhân dịp kỉ niệm 26/3. Trong tình huống này em đã sử dụng nhóm quyền nào?

- A. Nhóm quyền bảo vệ. B. Nhóm quyền phát triển.
C. Nhóm quyền sống còn. D. Nhóm quyền tham gia.

PHẦN II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1 (3.0 điểm). Tình huống: Quyền trẻ em là gì? Ý nghĩa của quyền cơ bản của trẻ em? Viết ra những việc em sẽ làm để bản thân thực hiện tốt hơn các quyền và bổn phận của trẻ em trong thời gian tới

Câu 2: (4 điểm) Bạn A là con một gia đình rất nghèo, đã được xã chọn để dự tuyển sinh vào lớp 6 trường nội trú huyện. Rất may mắn bạn A đã trúng tuyển thế nhưng trong thời gian học tập tại đây bạn A ít nghe lời thầy cô thường bỏ học đi chơi điện tử vi phạm nội quy nhà trường dẫn đến kết quả học tập thấp.

- Theo em hành vi của A là đúng hay sai? Vì sao?
- Em sẽ khuyên nhủ A như thế nào để A trở thành học trò ngoan?
- Nêu quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ học tập của công dân?

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I. Trắc nghiệm

| | | | | | | | | | | | | |
|---------------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | A | B | B | A | D | A | B | B | D | C | A | D |
| Điểm | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 | 0,2 5 |

Phần II. Tự luận

| Câu | Nội dung cần đạt | Điểm |
|-----------------------|--|-------------|
| Câu 1 3,0đ | <p>* Quyền trẻ em là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên vốn có và khách quan của trẻ em được ghi nhận và bảo vệ</p> <p>- Quyền trẻ em là cơ sở pháp lí để bảo vệ trẻ em, thể hiện sự tôn trọng, quan tâm</p> | 1,0 |

| | | |
|-----------------------------------|---|----------------------------------|
| | <p>của cộng đồng quốc tế đối với trẻ em, tạo điều kiện để trẻ em phát triển một cách toàn diện.</p> <p>* Ý nghĩa của quyền cơ bản của trẻ em</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyền trẻ em là điều kiện cần thiết để trẻ em được phát triển đầy đủ trong bầu không khí hạnh phúc, yêu thương và thông cảm - Mỗi chúng ta cần biết bảo vệ quyền của mình, tôn trọng quyền của người khác. - Trẻ em phải thực hiện tốt bổn phận của mình, tôn trọng quyền của trẻ em như: hiếu thảo với ông bà, cha mẹ, lao động tốt, yêu đồng bào, yêu đất nước,... <p>* Những việc em sẽ làm để bản thân thực hiện tốt hơn các quyền và bổn phận của trẻ em trong thời gian tới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu quý, kính trọng, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ - Kính trọng thầy giáo, cô giáo - Lễ phép với người lớn - Thương yêu em nhỏ, đoàn kết với bạn bè - Giúp đỡ người già yếu, người khuyết tật, tàn tật, người gặp hoàn cảnh khó khăn theo khả năng của mình. | <p>1,0</p> <p>1,0</p> |
| <p>Câu 2 4đ</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Hành vi của A là sai. Vì hành vi của A vi phạm nghĩa vụ học tập của công dân. - Khuyên bạn. + Nghe lời thầy cô giáo, biết thương yêu cha mẹ, tập trung học tập thật tốt, tránh xa các tệ nạn xã hội. Thực hiện đầy đủ nội quy, quy định của nhà trường, của lớp của các đoàn thể. + Phân tích cho A biết rằng bỏ học đi chơi điện tử là xấu, là nguy hiểm dẫn đến không có kết quả học tập tốt. | <p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p> |

| | | |
|--|--|-----|
| | + Nếu bạn A không nghe, em có thể báo với thầy, cô giáo hoặc cha mẹ bạn để có biện pháp giúp đỡ bạn. | 1,0 |
|--|--|-----|

